

Số: 358/BC-UBND

Tùng Châu, ngày 04 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ; Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của chính phủ về Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150 về “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh”

Thực hiện Kế hoạch số 06/KHGS/CCB ngày 20/9/2024 của Hội Cựu chiến binh huyện Đức Thọ về việc giám sát thực hiện Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ; Nghị định số 157/2016/NĐCP ngày 24/11/2016 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP về “Quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh”, UBND xã Tùng Châu báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NGHỊ ĐỊNH SỐ 150/2006/NĐ-CP

1. Đặc điểm tình hình xã Tùng Châu có tổng diện tích đất tự nhiên là 960, 83 ha; diện tích nông nghiệp 595,63 ha, xã nằm ở phía bắc của huyện đức Thọ cách trung tâm huyện 4 km; Toàn xã có 7 thôn, Dân số toàn xã có 3.371 nhân khẩu , có 1.242 hộ; năm 2024 tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã là 32 hộ, chiếm tỷ lệ 2,81%, hộ cận nghèo 51 hộ chiếm tỷ lệ 4,48%. Người dân sống chủ yếu bằng nghề nông nghiệp, đời sống còn nhiều khó khăn.

2. Về tổ chức Hội Cựu chiến binh xã, có 7 chi hội, trong đó có 01 cơ sở hội cấp xã; có 07 chi hội với 284 hội viên Cựu chiến binh. Toàn xã có 81 hội viên Cựu chiến binh là người có công được hưởng các chế độ chính sách của Nhà nước.

3. Về công tác tuyên truyền Từ khi có Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/ 2006 của Chính phủ (viết tắt Nghị định 150); Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ (viết tắt Nghị định 157), UBND xã đã chỉ đạo cho các ban, ngành, đoàn thể, cấp ủy, chính quyền các thôn; đặc biệt đề nghị Hội Cựu chiến binh xã phối hợp với Lao động - Thương binh và Xã hội xã, triển khai, quán triệt Nghị định 150, Nghị định 157 bằng nhiều hình thức tuyên truyền như: thông qua các cuộc họp sinh hoạt của Hội

Cựu chiến binh, đôi thoại, tiếp xúc của cấp ủy, chính quyền với nhân dân, trên các phương tiện thông tin đại chúng..vv để đưa được chính sách đến với người dân nhất là các hội viên Hội cựu chiến binh trên địa bàn xã. Qua học tập và tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 150, Nghị định số 157 của Chính phủ và một số văn bản hướng dẫn quy định cụ thể của các bộ, ngành Trung ương và của Hội Cựu chiến binh tỉnh, huyện; UBND xã xác định đây là trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đối với việc thực hiện các Nghị định nhằm xây dựng lực lượng Cựu chiến binh trong sạch, vững mạnh trong hệ thống chính trị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 150; NGHỊ ĐỊNH 157 CỦA CHÍNH PHỦ

1. Cấp ủy, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện về chính sách đối với Cựu chiến binh. UBND xã đã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các hội viên Cựu chiến binh về việc làm, cũng như phát triển sản xuất từ các Chương trình hỗ trợ của Đảng và Nhà nước. Hiện nay xã đang triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: (1) CTMTQG Giảm nghèo bền vững; (2) CTMTQG Phát triển KT-XH vùng nông thôn ; (3) CTMTQG xây dựng nông thôn mới và các nguồn vốn hỗ trợ khác, đã hỗ trợ cho người dân (trong đó có Hội viên Cựu chiến binh) phát triển sản xuất, công ăn việc làm, từng bước giúp người dân cải thiện cuộc sống về vật chất cũng như tinh thần góp phần ổn định an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội. Tổng số hội viên Cựu chiến binh được chính quyền địa phương, Ngân hàng chính sách xã hội tạo điều kiện vay vốn ưu đãi theo quy định của pháp luật để sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, góp phần giảm nghèo nhanh, bền vững, làm giàu hợp pháp là hội viên, với tổng dư nợ là 5 trăm triệu đồng, bình quân một hộ vay là: 50 triệu đồng.

2. Về thực hiện chế độ chính sách bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh cho Cựu chiến binh, tổ chức tang lễ, thực hiện chế độ mai táng phí cho Cựu chiến binh trên địa bàn xã luôn được quan tâm thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định,

Cụ thể: Hội viên CCB tring xã được hưởng chính sách hỗ trợ 30 thẻ về bảo hiểm y tế khám chữa bệnh theo quy định của nhà nước.

- Việc giải quyết chế độ mai táng phí theo quy định tại khoản 8 điều 5 Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ, được UBND xã và các ngành chức năng của huyện giải quyết đầy đủ đảm bảo đúng chế độ chính sách cho Cựu chiến binh khi từ trần, từ năm 2022 đến nay có 02 trường hợp giải quyết chế độ mai táng phí tổng số tiền 29.800.000đ.

- Thực hiện chế độ phụ cấp đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh được hưởng phụ cấp 7%/ tháng. Phó Chủ tịch được hưởng 5 %/tháng (tính theo mức lương hiện hưởng).

- Thực hiện tốt chế độ trợ cấp khi thôi, không tham gia công tác Hội. Số cán bộ Cựu chiến binh được hỗ trợ khi thôi, không tham gia công tác Hội là 03 đồng phó chủ tịch hội từ năm 2022 đến nay với số tiền 10.094.700đ. kinh phí hỗ trợ thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

- Đảm bảo định mức kinh phí hoạt động cho tổ chức Cựu chiến binh các cấp theo quy định hiện hành. Hàng năm, UBND xã luôn quan tâm cấp đủ kinh phí hoạt động thường xuyên để Hội Cựu chiến binh hoạt động bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Hội, ngoài kinh phí thường xuyên, UBND xã cấp bổ sung kinh phí bảo đảm cho các hoạt động đột xuất khác của Hội. Nhìn chung, việc cấp kinh phí của UBND cho Hội những năm sau đều cao hơn năm trước. Ngoài ra, căn cứ khả năng ngân sách, các cấp chính quyền từ huyện đến xã, đã tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Cựu chiến binh như: Tổ chức hội nghị, Hội thi, văn hoá, văn nghệ; ngày lễ, tết và các hoạt động xã hội phối hợp với các tổ chức đoàn thể, với kinh phí hỗ trợ hàng năm từ 30-40 triệu đồng.

- Giải quyết các chế độ chính sách đối với các đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau tháng 4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc: 3 hồ sơ và đã thực hiện chi trả chế độ hưởng trợ cấp 1 lần cho các đối tượng.

- Thực hiện công tác an sinh xã hội, xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hội viên Hội Cựu chiến binh được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng của cấp ủy, chính quyền từ xã đến thôn. Từ năm 2022 đến nay số hộ nghèo là hội viên Cựu chiến binh giảm 4 hộ; làm mới được 3 căn nhà cho hội viên Cựu chiến binh có hoàn cảnh khó khăn để ổn định cuộc sống trị giá 210.000.000đ . Bên cạnh đó, các ngày lễ, tết hội viên Cựu chiến binh được cấp ủy, chính quyền các cấp thăm hỏi, động viên, chia sẻ và tặng quà .

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định 150, Nghị định 157 trên địa bàn xã còn có một số hạn chế, tồn tại như:

1. Trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, một số ít đơn vị thôn xóm, chưa quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm của Đảng và Nhà nước về chính sách Cựu chiến binh và công tác Cựu chiến binh nên việc triển khai thực hiện Nghị định số 150/2006/NĐ-CP và Nghị định số 157/2016/NĐ-CP kết quả đạt được còn có một số hạn chế.

2. Sự phối hợp của một số ban ngành chức năng trong hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện một số chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh có thời điểm còn thiếu đồng bộ, dẫn đến một số việc triển khai chậm,

3. Việc tuyên truyền, phổ biến và quán triệt thực hiện Nghị định số 150, Nghị định số 157 còn chưa thường xuyên, liên tục.

4. Đối tượng Hội viên Cựu chiến binh chủ yếu trình độ dân trí còn khiêm tốn việc tiếp nhận, kiến nghị, đề xuất về chế độ. Giấy tờ xác nhận để giải quyết chế độ ưu đãi đều có một vài trường hợp đã thất lạc, mất giấy tờ nên việc thực hiện giải quyết chính sách rất khó khăn.

5. Hồ sơ hưởng chế độ người có công mà cấp có thẩm quyền đang quản lý trước đây so với giấy tờ tùy thân hiện nay như: Căn cước công dân có người không trùng khớp nên gây rất nhiều khó khăn trong việc xác nhận, lập hồ sơ, thực hiện giải quyết các chế độ liên quan như: thẻ bảo hiểm y tế, mai táng phí...

6. Quyết định hưởng trợ cấp của đối tượng không lưu giữ nên khi đối tượng chết gây khó khăn cho việc theo dõi, không có cơ sở để giải quyết chế độ mai táng phí.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị cấp có thẩm quyền tạo điều kiện tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho địa phương, cho các đối tượng chưa được thụ hưởng các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước.

2. Đối với Tỉnh Đề nghị Tỉnh ủy - HĐND- UBND tỉnh cần quan tâm hơn nữa trong việc hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của Hội Cựu chiến binh và phụ cấp trách nhiệm đối với Chi hội trưởng, Chi hội phó Cựu chiến binh ở các thôn, khu dân cư tại các xã.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện Nghị định số 150, Nghị định số 157 của Chính phủ, ủy ban nhân dân xã Tùng Châu báo cáo kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Hội Cựu chiến binh huyện;
- TT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Nọc Thơ